

**HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**



**TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**ĐỀ TÀI 6: SO SÁNH NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA
CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN THÁNG 2/1930
VÀ LUẬN CƯƠNG CHÍNH TRỊ THÁNG 10/1930. RÚT
RA NHẬN XÉT**

Giảng viên hướng dẫn: Bùi Thị Hồng Thúy

Sinh viên thực hiện: Nguyễn Thế Hoàng

Mã sinh viên: 23A4030140

Nhóm tín chỉ: PLT10A- Nhóm 19

Mã đề: 09

Hà Nội, tháng 10 năm 2021

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	1
3. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu	2
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu.....	2
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài.....	2
NỘI DUNG	2
1. Nội dung của Cương lĩnh chính trị tháng 2/1930.....	2
2. Luận cương chính trị tháng 10/1930.....	4
3. So sánh Cương lĩnh chính trị tháng 2/1930 và Luận cương chính trị tháng 10/1930	6
3.1 Sự giống nhau:.....	6
3.2 Sự khác nhau:.....	7
3.3 Nhận xét.....	8
1. Vai trò của Cương lĩnh trong công cuộc xây dựng đất nước trong giai đoạn hiện nay.....	9
2. Trách nhiệm của bản thân với công cuộc xây dựng đất nước	10
KẾT LUẬN	11
TÀI LIỆU THAM KHẢO	11

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài.

Từ ngày thành lập đến nay dưới những hình thức và tên gọi khác nhau, Đảng ta đã năm lần ban hành cương lĩnh hoặc những văn bản có tính cương lĩnh. Mỗi cương lĩnh đều chứa đựng những giá trị chỉ đạo thực tiễn to lớn, ý nghĩa lớn lao riêng và có vai trò lịch sử trọng đại đối với vận mệnh của dân tộc ta. Nhờ quán triệt và thực hiện nghiêm túc Cương lĩnh chính trị và các văn kiện quan trọng khác của Đảng mà trong suốt 80 năm qua, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành cuộc đấu tranh dù lâu dài, gian khổ, phải vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách nhưng đã giành được nhiều thắng lợi vĩ đại.

Do đó nó vừa có tính lý luận khoa học vừa có tính thực tiễn sâu sắc, kết hợp tính giai cấp và tính dân tộc, đáp ứng đúng yêu cầu bức thiết của cách mạng ở mỗi giai đoạn và nguyện vọng cháy bỏng của nhân dân để có thể định hướng cho sự phát triển của đất nước và chỉ đường cho mọi hoạt động của Đảng ta, nhân dân ta. Việc so sánh Cương lĩnh chính trị đầu tiên tháng 2/1930 và Luận cương chính trị tháng 10/1930 nhằm mục đích để phân tích ra những giống và khác nhau của hai văn kiện đó để ta có thể thấy được những ưu điểm cũng như nhược điểm của từng văn kiện. Qua điều này ta sẽ có được nền tảng, kinh nghiệm những bài học quý giá từ quá khứ mà thế hệ đi trước để lại trong công cuộc đề ra những chủ trương, đường lối trong văn kiện Đại hội tiếp theo, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của dân tộc, nhân dân Việt Nam, giữ vững vai trò tiên phong của một Đảng cách mạng chân chính.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.

So sánh nội dung cơ bản nội dung cơ bản của Cương lĩnh chính trị đầu tiên tháng 2/1930 và Luận cương chính trị tháng 10/1930 từ đó nêu ra nhận xét. Để làm được điều này ta cần tìm hiểu rõ, phân tích về hai văn kiện rồi rút ra

điểm giống và khác nhau cùng với những ưu điểm và hạn chế của hai văn kiện này.

3. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Cương lĩnh chính trị đầu tiên tháng 2/1930 và Luận cương chính trị tháng 10/1930.

Phạm vi nghiên cứu: những giáo trình, tài liệu trong giai đoạn đó

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận: Chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh

Phương pháp nghiên cứu: Kết hợp phương pháp tổng hợp, phân tích, so sánh, logic, lịch sử.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Ý nghĩa lý luận: So sánh về cơ bản nội dung của Cương lĩnh chính trị đầu tiên tháng 2/1930 và Luận cương chính trị tháng 10/1930; và rút ra được các ý nghĩa quan trọng và trọng tâm của các văn kiện.

Tính thực tiễn của đề tài: Rút kinh nghiệm được từ những điểm sáng suốt cũng như những điểm thiếu sót, sai lầm từ quá khứ vào trong công cuộc đề ra những chủ trương, đường lối trong văn kiện Đại hội tiếp theo, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của dân tộc, nhân dân Việt Nam, giữ vững vai trò tiên phong của một Đảng cách mạng chân chính.

NỘI DUNG

I) Phần lý luận

1. Nội dung của Cương lĩnh chính trị tháng 2/1930

Hoàn cảnh ra đời: Tại hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản thành lập một chính đảng do Nguyễn Ái Quốc chủ trì từ ngày 6-1 đến ngày 7-2- 1930 tại

Hương Cảng, Trung Quốc đã thông qua: Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình vắn tắt, Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Phương hướng chiến lược: Cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng ruộng đất để đi tới xã hội cộng sản. Như vậy ngay từ khi ra đời, Đảng ta đã quán triệt và kết hợp ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội

Nhiệm vụ chiến lược: Cương lĩnh xác định ba nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Việt Nam, bao gồm cả hai nội dung dân tộc và dân chủ, chống đế quốc và chống phong kiến, song nổi lên hàng đầu là nhiệm vụ chống đế quốc, giành độc lập dân tộc. Cụ thể: Về chính trị, đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến làm cho nước Việt Nam được hoàn toàn độc lập, dựng ra Chính phủ công-nông-binh và tổ chức quân đội công nông. Về kinh tế, thu tiêu các loại quốc trái; tịch thu toàn bộ sản nghiệp lớn của bọn đế quốc giao cho Chính phủ mới (như công nghiệp, vận tải, ngân hàng...); tịch thu ruộng đất của bọn đế quốc làm của công và chia cho dân cày nghèo, mở mang công nghiệp và nông nghiệp, miễn thuế cho dân cày nghèo, thi hành luật ngày làm tám giờ. Về văn hóa, dân chính được tự do tổ chức, nam nữ bình quyền, phổ thông giáo dục theo hướng công nông hóa.

Lực lượng cách mạng: phải đoàn kết công nhân, nông dân - đây là lực lượng cơ bản, trong đó giai cấp công nhân lãnh đạo; đồng thời chủ trương đoàn kết tất cả các giai cấp, các lực lượng tiến bộ, yêu nước để tập trung chống đế quốc và tay sai. Đảng “phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình”, “phải thu phục cho được đại bộ phận dân cày,... hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông... để kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp. Còn đối với bọn phú nông, trung, tiểu địa chủ và tư bản An Nam mà chưa rõ mặt phản cách mạng thì phải lợi dụng, ít lâu mới làm cho họ đứng trung lập”.

Phương pháp cách mạng: bằng con đường bạo lực cách mạng của quần chúng, trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng không được thỏa hiệp “không khi nào nhượng một chút lợi ích gì của công nông mà đi vào đường thỏa hiệp”. Có

sách lược đấu tranh cách mạng thích hợp để lôi kéo tiểu tư sản, trí thức, trung nông về phía giai cấp vô sản, nhưng kiên quyết: “bộ phận nào đã ra mặt phản cách mạng (Đảng Lập hiến, v.v.) thì phải đánh đổ”.

Đoàn kết quốc tế: trong khi thực hiện nhiệm vụ giải phóng dân tộc, đồng thời tranh thủ sự đoàn kết, ủng hộ của các dân tộc bị áp bức và giai cấp vô sản thế giới, nhất là giai cấp vô sản Pháp, cách mạng Việt Nam liên lạc mật thiết và là một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới.

Vai trò lãnh đạo của Đảng: “Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng”. “Đảng là đội tiên phong của đạo quân vô sản gồm một số lớn của giai cấp công nhân và làm cho họ có đủ năng lực lãnh đạo quần chúng”

Ý nghĩa của cương lĩnh: Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng là một văn kiện lịch sử hết sức quan trọng đã nêu lên những vấn đề rất cơ bản thuộc về đường lối chiến lược và Sách lược của Cách mạng Việt Nam. Đây là một cương lĩnh giải phóng dân tộc đúng đắn và sáng tạo theo con đường cách mạng Hồ Chí Minh, nhuần nhuần quan điểm giai cấp và thấm đượm tinh thần dân tộc vì độc lập tự do phù hợp với xu thế phát triển của thời đại mới đáp ứng yêu cầu khách quan của lịch sử. Thực tiễn quá trình vận động của cách mạng Việt Nam trong gần 80 năm qua đã chứng minh rõ tính khoa học; và tính cách mạng, tính đúng đắn và tiến bộ của cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng cộng sản Việt Nam

2. Luận cương chính trị tháng 10/1930

Hoàn cảnh ra đời: Tháng 4-1930, Trần Phú từ Liên Xô về nước. Tháng 7-1930, ông được bổ sung vào Ban chấp hành Trung ương lâm thời và tham gia chuẩn bị cho Hội nghị lần thứ nhất của Trung ương. Từ ngày 14 đến 31-10-1930, Ban Chấp hành Trung ương họp hội nghị lần thứ nhất tại Hương Cảng

tức Hồng Kông (Trung Quốc), quyết định đổi tên Đảng Cộng sản Việt Nam thành Đảng Cộng sản Đông Dương. Trần Phú được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng

Phương hướng chiến lược: Luận cương nêu rõ tính chất của cách mạng Đông Dương lúc đầu là một cuộc “cách mạng tư sản dân quyền”, “có tính chất thổ địa và phản đế”. Sau đó sẽ tiếp tục “phát triển, bỏ qua thời kỳ tư bản mà tranh đấu thẳng lên con đường xã hội chủ nghĩa”.

Nhiệm vụ chiến lược: Nhiệm vụ cốt yếu chính là “tranh đấu để đánh đổ các di tích phong kiến, đánh đổ các cách bóc lột theo lối tiền tiền tư bản và để thực hành thổ địa cách mạng cho triệt để” và “đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp, làm cho Đông Dương hoàn toàn độc lập”. Hai nhiệm vụ chiến lược đó có quan hệ khăng khít với nhau: “... có đánh đổ đế quốc chủ nghĩa mới phá được cái giai cấp địa chủ và làm cách mạng thổ địa được thắng lợi; mà có phá tan chế độ phong kiến thì mới đánh đổ được đế quốc chủ nghĩa”. Luận cương nhấn mạnh: “Vấn đề thổ địa là cái cốt của cách mạng tư sản dân quyền”, là cơ sở để Đảng giành quyền lãnh đạo dân cày.

Lực lượng cách mạng: Giai cấp vô sản và nông dân là hai động lực chính của cách mạng tư sản dân quyền, trong đó giai cấp vô sản là động lực chính và mạnh. Luận cương còn khẳng định: “điều kiện cốt yếu cho sự thắng lợi của cách mạng ở Đông Dương là cần phải có một Đảng Cộng sản có một đường chánh trị đúng có kỷ luật tập trung, mật thiết liên lạc với quần chúng, và từng trải tranh đấu mà trưởng thành”

Về phương pháp cách mạng, Luận cương nêu rõ phải ra sức chuẩn bị cho quần chúng về con đường “võ trang bạo động”. “giành lấy chánh quyền cho công nông”. Võ trang bạo động để giành chính quyền là một nghệ thuật, “phải tuân theo khuôn phép nhà binh”.

Đoàn kết quốc tế: Cách mạng Đông Dương là một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới, phải đoàn kết gắn bó với giai cấp vô sản thế giới, trước hết là giai

cấp vô sản Pháp, và phải mật thiết liên hệ với phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa

Ý nghĩa của luận cương: Bản luận cương đã khẳng định lại nhiều vấn đề mà cương lĩnh đã nêu ra như: đường lối cách mạng, lực lượng cách mạng, đoàn kết quốc tế, vai trò lãnh đạo của Đảng. Luận cương của Trần Phú có những điểm sáng tạo hơn như đã đề ra phương pháp cách mạng, nguyên tắc Đảng của chủ nghĩa Mác- Lênin.

3. So sánh Cương lĩnh chính trị tháng 2/1930 và Luận cương chính trị tháng 10/1930

3.1 Sự giống nhau:

Cả hai văn kiện đều vận dụng chủ nghĩa Mác- Lênin đề ra đường lối cách mạng vô sản và đều xác định được tích chất của cách mạng Việt Nam là: Cách mạng tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng, bỏ qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa để đi tới xã hội cộng sản, đây là 2 nhiệm vụ cách mạng nối tiếp nhau không có bức tường ngăn cách. Phương hướng chiến lược đã phản ánh xu thế của thời đại và nguyện vọng đông đảo của nhân dân Việt Nam.

Về nhiệm vụ cách mạng, đều là chống đế quốc, phong kiến để lấy lại ruộng đất và giành độc lập dân tộc và thành phần tham gia cách mạng chủ yếu là công nhân và nông dân. Đây là hai lực lượng nòng cốt và cơ bản đông đảo trong xã hội góp phần to lớn vào công cuộc giải phóng dân tộc nước ta. Và để giải quyết nhiệm vụ này, hai văn kiện đều sử dụng sức mạnh của số đông dân chúng Việt Nam cả về chính trị và vũ trang nhằm đạt mục tiêu cơ bản của cuộc cách mạng là đánh đổ đế quốc và phong kiến, giành chính quyền về tay công nông. Về quan hệ quốc tế đều khẳng định cách mạng Việt Nam là một bộ phận khăng khít, có quan hệ mật thiết, gắn bó với cách mạng thế giới. Và hai văn kiện đều nêu rõ giai cấp lãnh đạo là giai cấp công nhân, thông qua chính đảng tiên phong.

3.2 Sự khác nhau:

Điều đầu tiên là hai văn kiện khác nhau về kẻ thù và nhiệm vụ do sự khác biệt về tình hình của từng giai đoạn. Cương lĩnh chính trị đầu tiên ra đời khi xã hội Việt Nam là xã hội thuộc địa nửa phong kiến, bao gồm 2 mâu thuẫn, đó là mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với đế quốc Pháp xâm lược và mâu thuẫn giữa nhân dân lao động (chủ yếu là nông dân) với địa chủ phong kiến, trong đó, mâu thuẫn cơ bản nhất, gay gắt nhất là mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với đế quốc Pháp và bọn tay sai. Cương lĩnh chính trị đầu tiên đã nêu lên nhiệm vụ đánh đổ đế quốc Pháp, bọn phong kiến và tư sản phản cách mạng, làm cho nước Việt Nam độc lập. Dựng lên chính phủ công nông binh, tổ chức ra quân đội công nông, tịch thu hết sản nghiệp của đế quốc, tịch thu ruộng đất,... chia cho dân nghèo, tiến hành cải cách ruộng đất. . Còn Luận cương chính trị 10/1930 ra đời khi Xã hội Đông Dương gồm 2 mâu thuẫn dân tộc và giai cấp, trong đó mâu thuẫn giai cấp là cơ bản nhất. Nhiệm vụ chủ yếu của luận cương là đánh đổ thế lực phong kiến, đánh đổ ách áp bức bóc lột tư bản, thực hành cách mạng thổ địa và đánh đổ đế quốc Pháp, làm cho Đông Dương hoàn toàn độc lập. Vậy nên Cương lĩnh có nhiệm vụ chủ yếu là đánh đổ Pháp rồi mới đánh đổ phong kiến, tay sai giành độc lập tự do còn ở Luận cương chính trị thì là lật đổ phong kiến, tay sai giành ruộng đất sau đó mới đánh đuổi giặc Pháp.

Điểm khác nhau rõ rệt tiếp theo là nội dung cách mạng: ở Cương lĩnh chính trị nội dung là cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng thổ địa để đi tới xã hội Cộng sản. Luận cương chính trị thì lại có nội dung là cách mạng tư sản dân quyền, phát triển bỏ qua thời kỳ tư bản chủ nghĩa, tiến thẳng lên con đường xã hội chủ nghĩa. Tiếp theo là lực lượng cách mạng, trong Cương lĩnh chính trị xác định lực lượng cách mạng là giai cấp công nhân và nông dân nhưng bên cạnh đó cũng phải liên minh đoàn kết với tiểu tư sản, lợi dụng hoặc trung lập phú nông, trung nông, tiểu địa chủ và tư bản Việt Nam chưa rõ

mặt phản cách mạng; vai trò lãnh đạo được trao cho giai cấp công nhân thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng Sản Việt Nam. Về Luận cương thì xác định giai cấp vô sản và nông dân là hai động lực chính của cách mạng mạng tư sản dân quyền; giai cấp vô sản và đội tiên phong là Đảng Cộng Sản Đông Dương có vai trò lãnh đạo cách mạng.

3.3 Nhận xét

Luận cương chính trị đã khẳng định lại nhiều vấn đề mà cương lĩnh đã nêu ra, xác định được nhiệm vụ nòng cốt của cách mạng. Tuy nhiên do nhận thức chưa đầy đủ về thực tiễn cách mạng thuộc địa và chịu ảnh hưởng của tư tưởng tả khuynh, nhấn mạnh một chiều đấu tranh giai cấp đang tồn tại trong Quốc tế Cộng sản và một số Đảng Cộng sản anh em trong thời gian đó nên vẫn còn tồn tại những mặt hạn chế nhất định. Luận cương đã không vạch rõ mâu thuẫn chủ yếu của xã hội Việt Nam thuộc địa, không nhấn mạnh nhiệm vụ giải phóng dân tộc, mà nặng về đấu tranh giai cấp và cách mạng ruộng đất; Sử dụng một cách dập khuôn máy móc chủ nghĩa Mác-Lênin vào cách mạng Việt Nam, chưa xác định được mâu thuẫn dân tộc hay mâu thuẫn giai cấp là chủ yếu, kẻ thù nào là chủ yếu. Luận cương còn cho thấy chưa phát huy được khối đoàn kết dân tộc, chưa đánh giá đúng khả năng cách mạng của tầng lớp tiểu tư sản, khả năng chống đế quốc và phong kiến ở mức độ nhất định của tư sản dân tộc, khả năng lôi kéo một bộ phận trung, tiểu địa chủ tham gia mặt trận dân tộc thống nhất chống đế quốc và tay sai.

Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng nhìn chung đúng đắn và hoàn thiện hơn so với Luận cương chính trị tháng 10/1930. Nó mang trong mình ngọn lửa dân tộc và tính nhân văn cùng tư tưởng độc lập tự do mãnh liệt. Văn kiện đã xác định đúng đắn mối quan hệ giữa dân tộc và giai cấp, xác định đúng lực lượng và kẻ thù cách mạng và vận dụng tốt chủ nghĩa Mác Lê-nin vào hoàn cảnh ở Việt nam. Cương lĩnh còn thể hiện rõ các luận điểm cơ bản của Cách mạng Việt Nam bằng cách kết hợp nhuần nhuyễn chủ nghĩa yêu nước và chủ

nghĩa quốc tế cộng sản, giữa tư tưởng của chủ nghĩa cộng sản và thực tiễn Cách mạng Việt Nam. Văn kiện này còn làm tốt hơn luận cương ở chỗ phát huy được tối đa sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, đánh giá đúng khả năng của các lực lượng đối với cách mạng. Đây chính là một Cương lĩnh giải phóng dân tộc đúng đắn và sáng tạo của Đảng trong quá trình đưa Cách mạng Việt Nam tới con đường giành được độc lập tự do cho dân tộc.

II) Phân liên hệ thực tiễn

1. Vai trò của Cương lĩnh trong công cuộc xây dựng đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Từ Cương lĩnh chính trị đầu tiên đến năm 2021 đã qua 90 năm thực hiện, Đảng đã tích lũy, chắt lọc cho mình được nhiều bài học, kinh nghiệm quý báu. Do đó sự phát triển trong nhận thức, năng lực lãnh đạo của Đảng có sự đổi mới, phong phú và ngày càng toàn diện hơn. Dưới ngọn cờ của Cương lĩnh chính trị, sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta đã giành được những thắng lợi to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Nền kinh tế thị trường định hướng XHCN tiếp tục phát triển. Đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội (1996); vượt qua khủng hoảng tài chính tiền tệ khu vực (1997-1998); khắc phục có hiệu quả ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu hiện nay; thực hiện các Kết luận của Bộ Chính trị, nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ, bước đầu thực hiện được mục tiêu: kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, duy trì tăng trưởng ở mức hợp lý; chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt, vượt qua ngưỡng nước nghèo chậm phát triển, đứng vào nhóm các nước có thu nhập trung bình. Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Chính trị, xã hội ổn định, an ninh, quốc phòng được giữ vững. Vai trò và vị thế của nước ta trên trường quốc tế ngày càng nâng cao. Với những thành tựu kể trên đã chứng minh được tầm tính đúng đắn và giá trị to lớn, toàn diện về tư tưởng, lý luận,

thực tiễn của Cương lĩnh chính trị trong quá trình xây dựng, phát triển đất nước ta hiện nay trong mọi lĩnh vực của đời sống. Trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều biến động nhanh, phức tạp, Cương lĩnh vẫn là ngọn cờ tư tưởng lý luận, ngọn cờ chiến đấu và ngọn cờ quy tụ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để xây dựng một nước Việt Nam dân giàu nước mạnh dân chủ công bằng văn minh. Cương lĩnh còn khẳng định sự vững vàng của Đảng, sự đúng đắn của đường lối đổi mới, thật sự trở thành ngọn cờ tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Đảng và nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Một khác Cương lĩnh cũng củng cố tăng cường sức mạnh đoàn kết, quyết tâm chính trị, tinh thần lao động, sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân, mặt khác làm tăng thêm sức mạnh đề kháng của cán bộ, đảng viên, nhân dân trước những âm mưu, hành động xuyên tạc, kích động, chống phá chủ nghĩa xã hội, chống phá Đảng của các thế lực thù địch, phản động. Trận địa tư tưởng được giữ vững; sức mạnh tinh thần được tăng cường. Đó chính là cội nguồn và động lực tạo nên những thành tựu to lớn, toàn diện của đất nước trong gần 10 năm qua.

2. Trách nhiệm của bản thân với công cuộc xây dựng đất nước

Với tư cách là một công dân trẻ tuổi trong thời đại hiện nay, chúng ta phải có trách nhiệm tích cực trau dồi vốn kiến thức, chủ động tìm kiếm thông tin, không ngừng tự rèn luyện bản thân. Mang trong mình niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước biết lên án, đấu tranh các hành vi phản động đi ngược lại với lợi ích quốc gia, dân tộc. Cùng với đó tu dưỡng đạo đức lối sống, tác phong lành mạnh tránh xa các tệ nạn xã hội, tích cực tham gia vào các hoạt động tình nguyện xã hội; luôn phải thực hiện tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng và tuân thủ pháp luật của Nhà nước; đồng thời vận động mọi người xung quanh cùng thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Mỗi người công dân đều có ý thức, trách nhiệm thực hiện những

điều trên để góp phần xây dựng Đảng, xây dựng nhà nước Việt Nam ngày một vững mạnh, phát triển.

KẾT LUẬN

Từ năm 1930 đến nay, đảng ta đã rút ra, tích lũy được nhiều bài học từ thực tiễn của các Cương lĩnh chính trị trong lịch sử. Theo thời gian và tiến trình lịch sử, mỗi cương lĩnh của Đảng chứa đựng những giá trị nội dung và ý nghĩa lớn lao riêng. Cương lĩnh chính trị đầu tiên là một cương lĩnh giải phóng dân tộc đúng đắn và sáng tạo theo con đường cách mạng Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế thời đại mới, đáp ứng được yêu cầu khách quan của lịch sử; làm rõ được quan điểm giai cấp và thấm đượm tinh thần dân tộc vì độc lập tự do. Còn Luận cương chính trị tháng 10/1930 đã xác định nhiều vấn đề cơ bản về chiến lược cách mạng nhưng lại chưa nhận thức đầy đủ về cách mạng Việt Nam. Luận cương đã không vạch rõ mâu thuẫn chủ yếu của xã hội Việt Nam thuộc địa, không nhấn mạnh nhiệm vụ giải phóng dân tộc, mà nặng về đấu tranh giai cấp và cách mạng ruộng đất; không đề ra được một chiến lược liên minh dân tộc và giai cấp rộng rãi trong cuộc đấu tranh chống đế quốc xâm lược và tay sai. Nhìn chung các văn kiện đều có điểm chung là xây dựng trên cơ sở Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; có tư tưởng nhất quán về cách mạng dân tộc dân chủ Việt Nam tất yếu đến cách mạng XHCN, độc lập dân tộc gắn với CNXH; nhân dân là động lực cách mạng; Đảng Cộng sản lãnh đạo cách mạng; Nhà nước, Chính phủ, quân đội của nhân dân; xây dựng nước Việt Nam hòa bình, thống nhất dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Chúng ta cần tiếp tục tin tưởng vào chủ trương, Cương lĩnh chính trị của Đảng để đưa đất nước, dân tộc Việt Nam ta sánh bước cùng với các cường quốc trên thế giới

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Bài tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam / Khoa Lý luận chính trị- Học viện Ngân hàng.*

2. *Trang web vndoc*, “Nội dung Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng”

<https://vndoc.com/noi-dung-cuong-linh-chinh-tri-dau-tien-cua-dang-228744>

3. *ThS. Đinh Thị Thu Hoài- Trường chính trị Lê Duẩn tỉnh Quảng Trị*, “Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng và quá trình nhìn lại các Cương lĩnh của Đảng Cộng sản Việt Nam”

<http://truongleduan.quangtri.gov.vn/vi/hoat-dong-khoa-hoc/Nghien-cuu-trao-doi/ky-niem-90-nam-ngay-thanh-lap-dang-va-qua-trinh-nhin-lai-cac-cuong-linh-cua-dang-cong-san-viet-nam-269.html>

4. *Trang web HOATIEU.vn*, “So sánh luận cương chính trị với cương lĩnh chính trị”

<https://hoatieu.vn/so-sanh-luan-cuong-chinh-tri-voi-cuong-linh-chinh-tri-160965>

5. *Báo điện tử Đảng Cộng Sản Việt Nam*, “Các cương lĩnh của đảng Cộng Sản Việt Nam”

<https://dangcongsan.vn/huong-toi-ky-niem-90-nam-ngay-truyen-thong-nganh-tuyen-giao/thong-tin-tu-lieu/cac-cuong-linh-cua-dang-cong-san-viet-nam-551004.html>

6. *Th.s Lê Thu Huyền Khoa XĐĐ- Trường chính trị Lê Duẩn tỉnh Quảng Trị*: “ Từ cương lĩnh của Đảng và việc vận dụng ở nước ta trong giai đoạn hiện nay”

<http://truongleduan.quangtri.gov.vn/vi/hoat-dong-khoa-hoc/Nghien-cuu-trao-doi/tu-cuong-linh-cua-dang-va-viec-van-dung-o-nuoc-ta-trong-giai-doan-hien-nay-24.html>